

Ngày 31/12/2025	6,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.2%	-4.2%	53.3%

2025	
ROE	-7.0%
	+/- YoY ▼ 6.0%

Q4/25	
DT thuần	22.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 8.80 ▲ 63.2%

2025	
DT thuần	99.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 39.3 ▼ 28.5%

Q4/25	
LN gộp	-9.34
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 10.3 ▼ 1063%

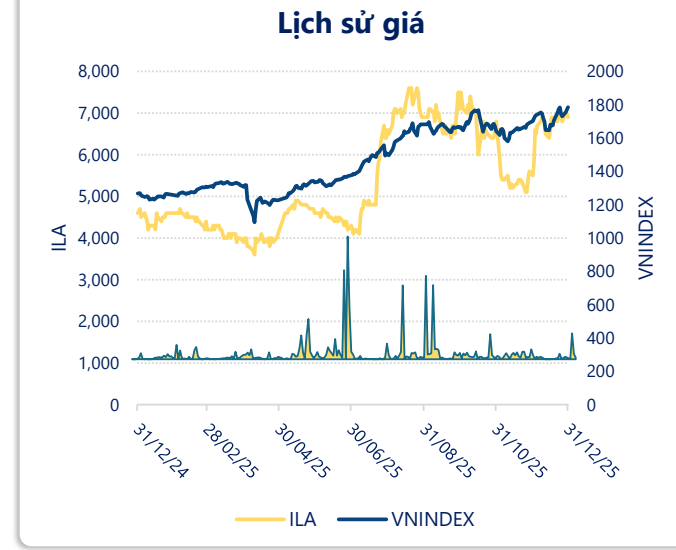
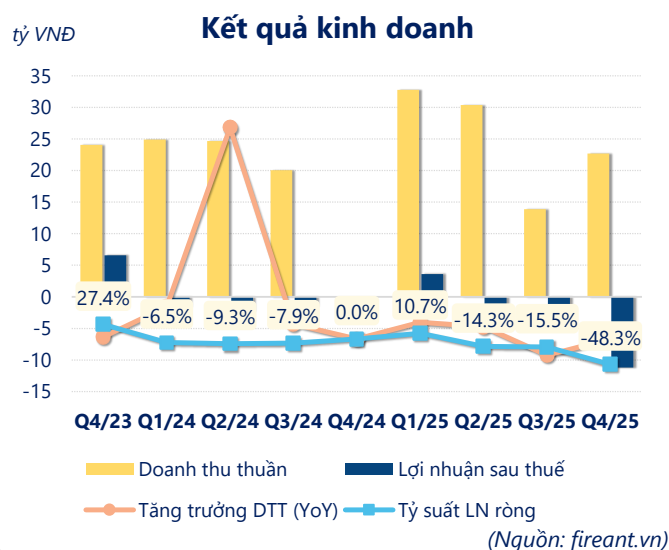
2025	
LN gộp	0.62
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 12.4 ▼ 95.2%

Q4/25	
LN thuần	-11.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.13 ▼ 461%

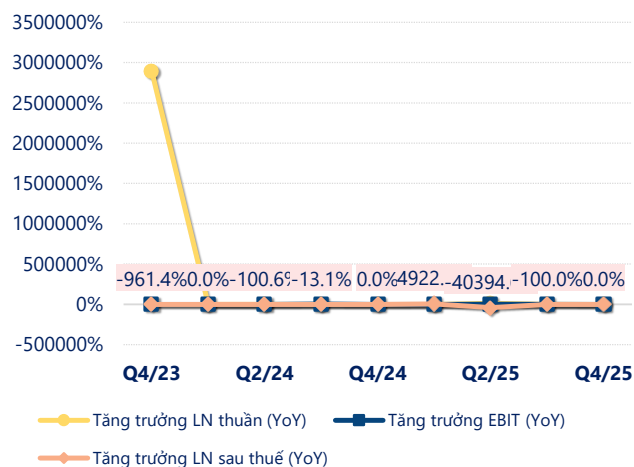
2025	
LN thuần	-13.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 11.8 ▼ 791%

Q4/25	
LN sau thuế	-11.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.04 ▼ 418%

2025	
LN sau thuế	-14.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 12.1 ▼ 586%

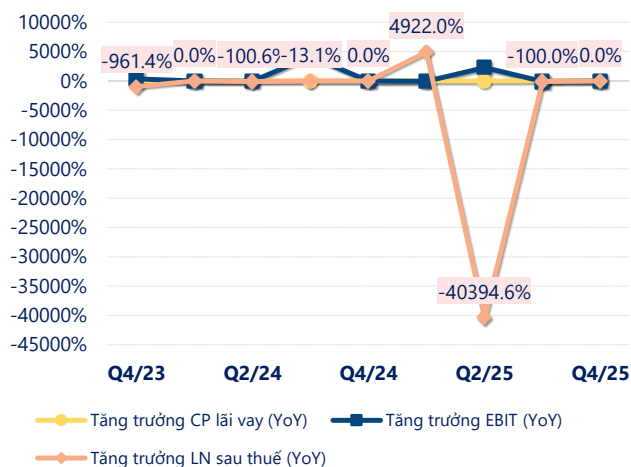


Tăng trưởng lợi nhuận



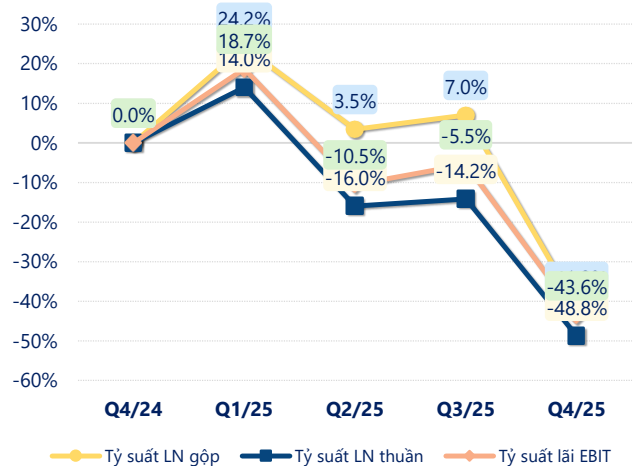
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



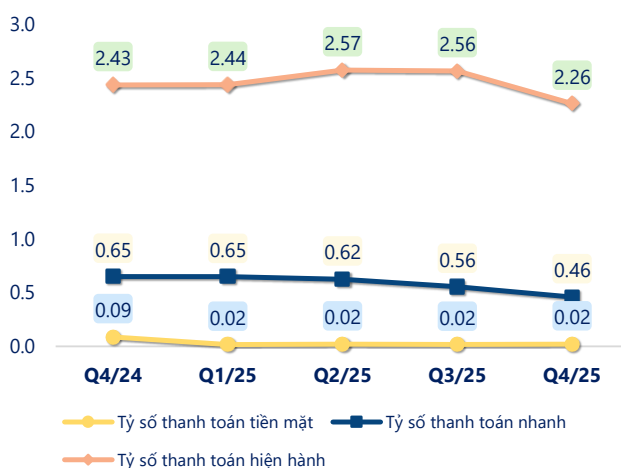
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



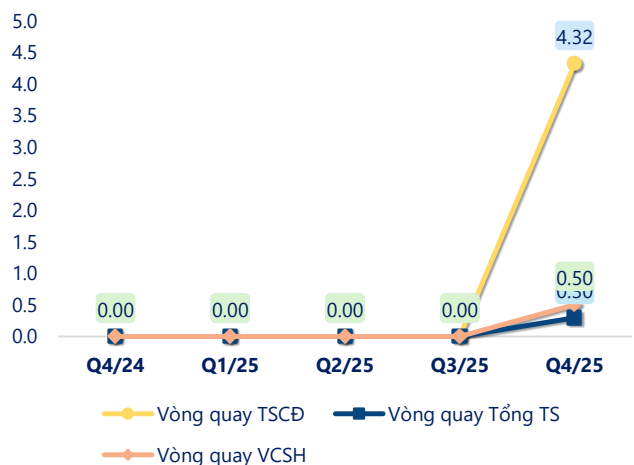
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



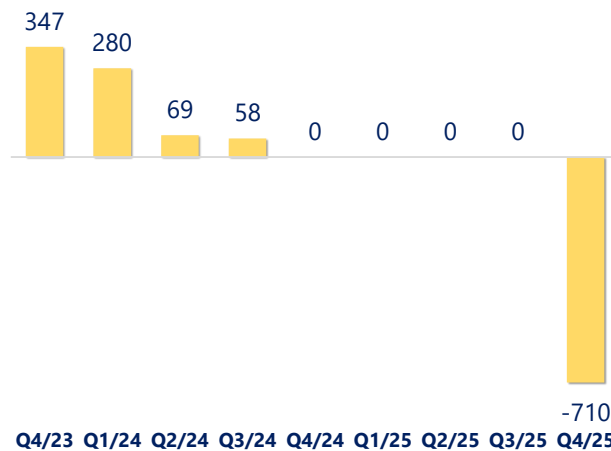
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	22.7			99.7	139	-28.5%
Giá vốn hàng bán	32.0			99.1	126	-21.6%
Lợi nhuận gộp	-9.34			0.62	13.0	-95.2%
Doanh thu HĐTC	0.09			0.35	1.85	-81.3%
Chi phí TC	1.30			6.74	7.03	-4.2%
Chi phí lãi vay	1.30			5.89	7.03	-16.2%
LN trong công ty LKLD	0			0	0	
Chi phí bán hàng	0.01			0.40	0.73	-45.5%
Chi phí QLDN	0.50			7.11	8.61	-17.4%
LN thuần từ HĐKD	-11.1			-13.3	-1.49	-791%
Lợi nhuận khác	-0.13			-0.33	-0.32	-1.9%
LN trước thuế	-11.2			-13.6	-1.81	-651%
Lợi nhuận sau thuế	-11.2			-14.2	-2.07	-586%
LNST của CĐ cty mẹ	-11.0			-13.9	-2.09	-567%

(Nguồn: fireant.vn)

